**BẢN THUYẾT MINH, GIẢI TRÌNH**

**Dự thảo Thông tư quy định về hoạt động giao đại lý thanh toán**

**I. Sự cần thiết ban hành Thông tư**

***1. Văn bản pháp luật mới ban hành***

Ngày 18/01/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 (Luật Các TCTD năm 2024) có hiệu lực thi hành vào ngày 01/7/2024. Luật Các TCTD năm 2024 đã bổ sung quy định về hoạt động giao đại lý thanh toán như sau:

***(1)*** Đối với ngân hàng thương mại (NHTM), **khoản 1 Điều 113** Luật Các TCTD năm 2024 quy định: “*1. Ngân hàng thương mại được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước”.*

***(2)*** Đối với ngân hàng chính sách, **khoản 2 Điều 16** Luật Các TCTD năm 2024 quy định: *“2. Chính phủ quy định nội dung hoạt động của ngân hàng chính sách”.*

***(3)*** Đối với Ngân hàng hợp tác xã, **điểm b khoản 1 Điều 125** quy định Ngân hàng hợp tác xã được thực hiện hoạt động sau đây *“b) Một số hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác quy định tại Mục 2 Chương này”* **(trong đó có hoạt động giao đại lý thanh toán);**

**Khoản 3 Điều 125** Luật Các TCTD năm 2024 quy định như sau: “*3. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định chi tiết khoản 1 Điều này và việc trích nộp, quản lý, sử dụng quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân”.*

***(4)*** Đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài, **khoản 1 Điều 131** Luật Các TCTD năm 2024 quy định: “*1. Chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện các hoạt động theo quy định tại Mục 1 và Mục 2 Chương này , trừ các hoạt động sau đây:*

*a) Hoạt động quy định tại Điều 111 của Luật này;* **(hoạt động Góp vốn, mua cổ phần của ngân hàng thương mại)**

*b) Hoạt động mà ngân hàng mẹ của chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được phép thực hiện tại nước nơi ngân hàng đó đặt trụ sở chính”.*

**(Hoạt động quy định tại Mục 1 và Mục 2 tại khoản 1 Điều 131 Luật Các TCTD năm 2024 tương tự như hoạt động của NHTM)**

***(5)*** Đối với quỹ tín dụng nhân dân, **điểm b khoản 4 Điều 126** Luật Các TCTD năm 2024 (Hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân) quy định: “*4. Các hoạt động khác, ... bao gồm:*

*b) Đại lý cung ứng dịch vụ thanh toán cho ngân hàng hợp tác xã đối với thành viên, khách hàng của quỹ tín dụng nhân dân đó;”.*

***(6)*** Đối với tổ chức tài chính vi mô, **điểm b khoản 1 Điều 130** Luật Các TCTD năm 2024 (hoạt động kinh doanh khác của tổ chức tài chính vi mô) quy định: *“1. Hoạt động kinh doanh khác … bao gồm:*

*b) Đại lý cung ứng dịch vụ thanh toán cho ngân hàng đối với khách hàng của tổ chức tài chính vi mô đó;”.*

***2. Về mặt thực tiễn***

- Để tạo nguồn lực, xã hội hóa hoạt động thanh toán, thời gian qua (từ năm 2014 đến cuối năm 2023), NHNN đã cho phép thực hiện thí điểm 03 mô hình dịch vụ thanh toán của NHTMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) và Công ty cổ phần Dịch vụ Di động Trực tuyến (M\_Service), Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) và Tập đoàn Viễn thông Quân đội (Viettel), NHTMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank) và Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex). Trong đó, các tổ chức không phải là ngân hàng (gồm Viettel, M\_Service, Petrolimex) - đóng vai trò là đối tác, là “cánh tay nối dài” của ngân hàng, dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông và tận dụng hệ thống mạng lưới sẵn có của mình để đưa dịch vụ thanh toán đến những địa bàn, những đối tượng người dân mà ngân hàng không thuận lợi trong việc tiếp cận và cung ứng dịch vụ. Việc triển khai các mô hình thí điểm này góp phần thúc đẩy dịch vụ thanh toán ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa cũng như góp phần phổ cập tài chính (Financial Inclusion) nói chung.

- Về bản chất, các mô hình dịch vụ thanh toán mà NHNN đang cho phép 03 NHTM phối hợp với các đối tác triển khai thí điểm là dịch vụ thanh toán của các NHTM (chuyển tiền, thu hộ, chi hộ qua tài khoản hoặc không qua tài khoản của khách hàng mở tại ngân hàng) được các NHTM ủy thác cho các đối tác không phải là ngân hàng trong một số khâu nghiệp vụ (tiếp nhận thông tin và yêu cầu dịch vụ từ khách hàng, thu nhận tiền mặt/chi trả tiền mặt cho khách hàng tại các địa điểm kinh doanh của các đối tác (nhân viên của cửa hàng, đại lý, điểm giao dịch của các đối tác trực tiếp thực hiện thao tác phục vụ khách hàng). Các điểm giao dịch có thể thuộc mạng lưới hoạt động của tổ chức đối tác của NHTM hoặc do các tổ chức đối tác và/hoặc NHTM lựa chọn, phát triển từ các điểm kinh doanh không thuộc mạng lưới hoạt động của tổ chức đối tác. Trong các mô hình hợp tác này, các NHTM có trách nhiệm đảm bảo tính thanh khoản của dịch vụ và chịu hoàn toàn trách nhiệm về các rủi ro phát sinh trong quá trình triển khai thí điểm dịch vụ.

**II. Quan điểm về việc xây dựng dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư được xây dựng với quan điểm chủ đạo như sau:

- Phù hợp với các căn cứ pháp lý hiện hành (Luật Các TCTD năm 2024), Chiến lược Tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030[[1]](#footnote-1); đồng thời đáp ứng được yêu cầu thực tiễn phát triển của hoạt động giao đại lý trong lĩnh vực thanh toán tại Việt Nam trong thời gian tới.

- Vận dụng các kinh nghiệm quốc tế về giao đại lý thanh toán phù hợp với nền tảng pháp lý và thực tiễn tại Việt Nam, phù hợp với xu hướng phát triển lĩnh vực thanh toán trên thế giới, cũng như phát triển mạnh của công nghệ thông tin và viễn thông hiện nay.

Theo kết quả điều tra đối với 124 cơ quan quản lý tài chính, ngân hàng trung ương trên thế giới, có 105/124 cơ quan quản lý (85%) cho phép thực hiện hoạt động đại lý. Trong đó, 81% cơ quan quản lý cho phép NHTM hợp đồng với đại lý bán lẻ làm kênh phân phối, 91% cho phép tổ chức phi ngân hàng hợp đồng với đại lý bán lẻ làm kênh phân phối. Hơn 60% các cơ quan quản lý cho phép các hợp tác xã tài chính (tương đương như Quỹ tín dụng nhân dân ở Việt Nam), các tổ chức nhận tiền gửi khác như tổ chức tài chính vi mô được phép triển khai hoạt động này[[2]](#footnote-2).

- Đáp ứng mục tiêu quản lý nhà nước đối với hoạt động giao đại lý thanh toán của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài dưới hình thức ủy thác. Theo đó, chính sách hướng đến mục tiêu phục vụ cho phổ cập tài chính toàn diện nhưng vẫn đảm bảo an ninh, an toàn, kiểm soát rủi ro.

- Hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo điều kiện cho các dịch vụ thanh toán đến được với những vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, hải đảo. Thực tế, từ năm 2014 đến cuối năm 2023, NHNN đã cho phép thực hiện thí một số mô hình dịch vụ thanh toán của Vietcombank và M\_Service, MB và Viettel, PG Bank và Petrolimex (mô hình này dừng triển khai từ đầu năm 2023) để đưa dịch vụ thanh toán đến những địa bàn, những đối tượng người dân mà ngân hàng không thuận lợi trong việc tiếp cận và cung ứng dịch vụ. Tuy nhiên, các mô hình này được triển dưới hình thức thí điểm; và đến cuối năm 2023, các mô hình này đã dừng triển khai do chưa có hành lang pháp lý. Do vậy, cần hoàn thiện hành lang pháp lý đối với hoạt động này nhằm thúc đẩy dịch vụ thanh toán ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và góp phần phổ cập tài chính.

**III. Một số nội dung chính của dự thảo Thông tư**

***1. Bố cục của Thông tư***

Thông tư gồm 4 Chương, 14 Điều, cụ thể:

- Chương I - Quy định chung gồm 3 Điều (Điều 1 đến Điều 3).

- Chương II - Hoạt động đại lý thanh toán gồm 5 Điều (Điều 4, Điều 10).

- Chương III –Quy định báo cáo, tổ chức thực hiện gồm 2 Điều (Điều 11 và Điều 12).

- Chương IV - Điều khoản thi hành gồm 2 Điều (Điều 13 và Điều 14).

***2. Một số nội dung cơ bản***

***2.1. Về nội dung quy định tại Chương 1***

Tại Chương này, dự thảo Thông tư quy định về phạm vi điều chỉnh (hoạt động giao đại lý thanh toán bằng đồng Việt Nam trên lãnh thổ Việt Nam), đối tượng áp dụng và giải thích một số từ ngữ, như: hoạt động giao đại lý thanh toán, bên giao đại lý thanh toán, bên làm đại lý, hợp đồng đại lý thanh toán, điểm đại lý thanh toán, phí giao đại lý thanh toán.

*Đối với đối tượng áp dụng sẽ bao gồm:*

- Bên giao đại lý, bao gồm: (1) Ngân hàng thương mại; (2) Ngân hàng chính sách; (3) Ngân hàng hợp tác xã; (4) Chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Bên đại lý thanh toán, bao gồm: (1) Ngân hàng thương mại; (2) Ngân hàng chính sách; (3) Ngân hàng hợp tác xã; (4) Chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (5) Quỹ tín dụng nhân dân; (6) Tổ chức tài chính vi mô; (7) Các tổ chức không phải là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Sau khi rà soát các quy định tại Luật các TCTD năm 2024, cho thấy: NHTM, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được quyền đại lý, giao đại lý trong lĩnh vực thanh toán; hoạt động của ngân hàng chính sách theo quy định của Chính phủ; quỹ tín dụng nhân dân được làm đại lý thanh toán cho ngân hàng hợp tác xã đối với thành viên, khách hàng của mình, tổ chức tài chính vi mô được làm đại lý thanh toán cho ngân hàng đối với khách hàng của mình *(Tuy nhiên, việc thực hiện hoạt động giao đại lý, làm đại lý thanh toán của NHTM, ngân hàng chính sách, ngân hàng hợp tác xã, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô phải phù hợp với nội dung ghi trong Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép thành lập hoặc Quyết định quy định về tổ chức và hoạt động của cấp có thẩm quyền quyết định)*.

Đối với trường hợp tổ chức làm đại lý thanh toán không phải là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, dự thảo Thông tư quy định phù hợp với thực tế hiện nay.

***2.2. Về nội dung quy định tại Chương II***

Tại Chương II dự thảo đã quy định về cụ thể về: các nội dung giao đại lý thanh toán, hạn mức giao dịch, hoạt động của bên giao đại lý; bên đại lý; nguyên tắc thực hiện hoạt động giao đại lý thanh toán; hợp đồng thực hiện hoạt động giao đại lý thanh toán; quyền và nghĩa vụ của các bên. Cụ thể như sau:

***a) Về nội dung giao đại lý:***

Dự thảo Thông tư quy định một số nghiệp vụ được giao đại lý thanh toán bao gồm:

*(1)* Nhận hồ sơ mở tài khoản thanh toán, kiểm tra, xác minh thông tin nhận biết khách hàng để gửi cho bên giao đại lý và hướng dẫn khách hàng sử dụng tài khoản thanh toán;

*(2)* Nhận hồ sơ phát hành thẻ ngân hàng, kiểm tra, xác minh thông tin khách hàng để gửi cho bên giao đại lý và hướng dẫn khách hàng sử dụng thẻ ngân hàng;

*(3)* Tiếp nhận yêu cầu cung cấp dịch vụ của khách hàng, lập, ký, kiểm soát, xử lý chứng từ giao dịch của khách hàng, chuyển thông tin giao dịch của khách hàng cho bên giao đại lý, nhận tiền mặt từ khách hàng hoặc trả tiền mặt cho khách hàng nhằm thực hiện các giao dịch: *(i)* Nộp/rút tiền mặt vào/từ tài khoản thanh toán của khách hàng mở tại bên giao đại lý; *(ii)* Nộp tiền mặt vào thẻ trả trước định danh của khách hàng do bên giao đại lý phát hành; *(iii)* Nộp tiền mặt để thanh toán dư nợ thẻ tín dụng của khách hàng do bên giao đại lý phát hành; *(iv)* Thực hiện dịch vụ thanh toán lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thu hộ, chi hộ.

Đây là những những dịch vụ được quy định trong dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 101/2012/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt. Việc giao đại lý đối với các dịch vụ này giúp các ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tăng cường tiếp cận, gia tăng lượng khách hàng mà không cần phải mở rộng mạng lưới chi nhánh/phòng giao dịch, giúp tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ. Mặt khác, hoạt động này cũng giúp các ngân hàng có mạng lưới hẹp có thể giao đại lý cho các ngân hàng, tổ chức khác có mạng lưới rộng hơn thực hiện một số nghiệp vụ cho khách hàng ở những địa bàn mà các chi nhánh này chưa vươn tới. Qua giúp các ngân hàng cung ứng những dịch vụ tài chính cơ bản cho khách hàng tại vùng sâu, vùng xa với chi phí thấp, giúp giảm thời gian đi lại của khách hàng. Các nội dung này cũng phù hợp với nhu cầu thực tế tại Việt Nam, như: MB đang phối hợp với Viettel triển khai nội dung (1) và (2); các mô hình thí điểm điểm triển khai nội dung (3). Ngoài ra, những nội dung này cũng được một số nước áp dụng, như: Malaysia cho phép giao đại lý đối với các dịch vụ: nộp tiền, rút tiền, chuyển tiền, trả nợ vay và thanh toán các nghĩa vụ tài chính, thanh toán hoá đơn; Brazil cho phép giao đại lý đối với các dịch vụ: gửi tiền, rút tiền và chuyển khoản; chuyển tiếp hồ sơ mở tài khoản, vay vốn; thu tiền cho vay,…

***b) Về hạn mức giao dịch:***

Dự thảo Thông tư không quy định về hạn mức đối với bên đại lý là TCTD (theo thỏa thuận giữa bên giao đại lý và bên đại lý) vì đã đáp ứng các điều kiện đảm bảo an toàn trong hoạt động giao nhận, bảo quản, vận chuyển, lưu trữ tiền mặt,... theo quy định pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, đối với bên đại lý là tổ chức khác, có những hạn chế nhất định so với chi nhánh, phòng giao dịch của TCTD về kỹ thuật, công nghệ thông tin, năng lực quản trị, kiểm soát rủi ro. Mặt khác, do không phải TCTD nên việc quản lý, vận chuyển, bảo đảm tiền mặt cho khách hàng hạn chế hơn TCTD hay rủi ro về thanh khoản khi tiền mặt không đủ lớn một cách thường xuyên và đầy đủ như các phòng giao dịch TCTD (nhất là vùng sâu, vùng xa). Vì vậy, việc quy định hạn mức đối với điểm đại lý thanh toán của tổ chức khác để phù hợp với khả năng cung ứng tiền mặt và các dịch vụ nêu trên của đối tượng đại lý thanh toán, cũng như góp phần đảm bảo an toàn kho quỹ và bảo vệ tài sản của khách hàng đến giao dịch tại đại lý thanh toán là tổ chức khác.

Theo đó, dự thảo Thông tư quy định bên giao đại lý phải có các biện pháp quản lý số dư, hạn mức giao dịchnhư: Hạn mức giao (bao gồm dịch nộp và rút tiền mặt) đối với khách hàng cá nhân, tối đa là 20 triệu đồng/khách hàng/ngày; Bên đại lý chỉ được thực hiện giao dịch cho khách hàng trong phạm vi số dư tài khoản thanh toán để thực hiện các nghiệp vụ được giao đại lý của bên đại lý mở tại bên giao đại lý theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Thông tư này và mỗi một điểm đại lý thanh toán được giao dịch không quá 200 triệu đồng/ngày và tối đa 05 tỷ đồng/tháng.

Việc thiết lập chính sách về hạn mức giao dịch cũng đã được NHNN nghiên cứu xây dựng trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm các nước (như Malaysia[[3]](#footnote-3), Brazil, Kenya,...) và quá trình theo dõi, đánh giá các mô hình thí điểm thanh toán ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa (*mô hình của PG-Bank - Petrolimex cho phép hạn mức giao dịch của cửa hàng xăng dầu là 200 triệu/ngày*). Nhìn chung, hạn mức này vừa đáp ứng được nhu cầu thanh toán trong thực tiễn (thanh toán giá trị nhỏ ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa), vừa góp phần giảm thiểu rủi ro gian lận, phòng, chống rửa tiền.

***c) Về nguyên tắc giao đại lý:***

Dự thảo Nghị định quy định *bên giao đại lý phải quản lý, giám sát và chịu trách nhiệm toàn bộ đối với hoạt động đại lý thanh toán* do bên đại lý thực hiện; bên đại lý thanh toán là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, tổ chức khác không được phép giao đại lý lại cho bên thứ ba; bên đại lý là tổ chức khác phải mở và duy trì tài khoản thanh toán tại bên giao đại lý để thực hiện các nghiệp vụ được giao đại lý trong phạm vi số dư do bên giao đại lý và bên đại lý thỏa thuận; tài khoản thanh toán này phải được tách biệt với các tài khoản thanh toán phục vụ cho các hoạt động, mục đích khác của bên đại lý thanh toán mở tại bên giao đại lý; số lượng điểm đại lý thanh toán của các tổ chức khác phải đảm bảo số lượng điểm đại lý thanh toán trên các địa bàn cấp huyện (không bao gồm quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương) tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chiếm trên 70% số lượng điểm đại lý thanh toán của bên giao đại lý. ...

Mặc dù, đây là nghiệp vụ gia tăng của ngân hàng nhưng ngân hàng phải chịu trách nhiệm toàn bộ vì ngân hàng có quyền lựa chọn giao đại lý thanh toán hay không trên cơ sở năng lực quản lý của mình. Việc có nhiều chủ thể trong đó có cả chủ thể là doanh nghiệp (non-bank) tham gia vào cung ứng nghiệp vụ đại lý dễ phát sinh nhiều rủi ro; do đó, bên giao đại lý phải thiết lập một môi trường kiểm soát hoạt động của đại lý với các quy trình quản trị phù hợp, thiết lập các bộ phận chịu trách nhiệm quản trị hoạt động, quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ với vai trò rõ ràng để bổ sung hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình vận hành.

Việc quy định số lượng điểm đại lý thanh toán *trên địa bàn huyện* tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *chiếm trên 70% số lượng điểm đại lý thanh toán* nhằm đảm bảo mục tiêu phục vụ cho phổ cập tài chính toàn diện, giúp các khách hàng ở khu vực vùng sâu, vùng xa có khả năng tiếp cận những dịch vụ tài chính cơ bản với chi phí thấp. Nội dung này cũng phù hợp với cách tiếp cận của một số nước thành công mô hình đại lý thanh toán như: NHTW Malaysia quản lý chặt chẽ việc thực hiện hoạt động đại lý của các tổ chức tài chính chủ quản tại các vùng nông thôn[[4]](#footnote-4); (iii) Bangladesh quy định tỷ lệ số lượng đại lý của ngân hàng phải đảm bảo tỷ lệ 2:1 ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa[[5]](#footnote-5).

Ngoài những nội dung chính trên, tại dự thảo Thông tư cũng quy định chi tiết về nội dung cơ bản trong hợp đồng đại lý, quyền và nghĩa vụ của bên giao đại lý và bên đại lý

*2.3. Nội dung quy định tại Chương III*

Tại Chương IV dự thảo đã quy định cụ thể về trách nhiệm báo cáo của bên giao đại lý thanh toán; trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước.

*2.4. Nội dung quy định tại Chương IV*

Tại Chương IV dự thảo đã quy định cụ thể về hiệu lực thi hành; tổ chức thực hiện.

Trên đây là một số nội dung thuyết minh của Đơn vị soạn thảo về việc xây dựng dự thảo Thông tư để các cá nhân, tổ chức nghiên cứu và góp ý cho dự thảo Thông tư./.

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

1. Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-1)
2. Báo cáo về Tài chính toàn diện năm 2017 của Ngân hàng Thế giới. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tại Malaysia: tổ chức tài chính phải thiết lập hạn mức rút tiền trong ngày phù hợp cho khách hàng để nhiều khách hàng cùng được hưởng dịch vụ và giảm thiểu các rủi ro lây lan. Các hạn mức này có thể được thiết lập dựa trên đánh giá về trạng thái thanh khoản (liquidity position) của đại lý và không vượt quá các mức: (i) tổng RM500/tài khoản/ngày tại các đại lý riêng lẻ (là các doanh nghiệp nhỏ, độc lập được đăng ký là doanh nghiệp tư nhân tại ủy ban doanh nghiệp của Malaysia (Companies Commission); (ii) tổng RM5,000/tài khoản/ngày tại các đại lý khác (bưu điện và trạm xăng). [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong trường hợp NHTW nhận thấy hoạt động đại lý của tổ chức tài chính nào không phục vụ mục tiêu của tài chính toàn diện (đại lý ngân hàng chỉ được thực hiện tại thôn/bản với dân số ít nhất 2.000 người và không có điểm tiếp cận nào khác để thực hiện dịch vụ gửi và rút riền) thì sẽ thực hiện thanh tra, giám sát, thậm chí rút giấy phép thực hiện hoạt động này của tổ chức tài chính đó. (*Báo cáo chuyên đề về mô hình hoạt động đại lý – Viện Chiến lược NH*). [↑](#footnote-ref-4)
5. Ngân hàng có 1 đại lý ở khu vực thành thị thì phải có 2 đại lý ở khu vực nông thôn, như vậy cũng tương ứng với tỷ lệ gần 70% điểm đại lý phải ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa (*tham khảo* <https://www.dutchbanglabank.com/agent-banking/Guideline/agentbanking.pdf>). [↑](#footnote-ref-5)